**Bài 34. SỰ PHÁT SINH LOÀI NGƯỜI**

**I. QUÁ TRÌNH PHÁT SINH LOÀI NGƯỜI HIỆN ĐẠI**

**Bằng chứng về nguồn gốc động vật của loài người.**

- Những nghiên cứu hệ thống học sinh học, cổ sinh vật học giúp ta:

 + Vẽ được cây ……………………….

 + Chỉ ra được đặc điểm nào trên cơ thể con người ……….., đặc điểm nào …………….

(VD: tay năm ngón xuất hiện cách đây 300 triệu năm ở tổ tiên, lồi cằm mới xuất hiện gần đây nhất cách đây khoảng dưới 5 triệu năm - chỉ có ở nhánh tiến hoá của người.

- Sự giống nhau giữa người và động vật có vú → chứng tỏ người và thú …………………

- Ngoài các đặc điểm chung về hình thái, giải phẫu, sinh lí … người và các loài vượn hiện nay hiện nay có nhiều đặc điểm chung về ………………….

- Điểm giống và khác nhau giữa người và vượn người ngày nay (Vượn, Đười ươi, Gôrila, Tinh tinh) chứng minh:

 Người có quan hệ họ hàng rất gần với ……………………….. và gần gũi nhất với ……………. Mặt khác người và ……………… có nhiều điểm khác nhau → tiến hóa theo … hướng khác nhau (vượn ngày nay không phải là ……………. của …………….).

**II. NGƯỜI HIỆN ĐẠI VÀ SỰ TIẾN HÓA VĂN HÓA.**

- Người hiện đại có những đặc điểm thích nghi nổi bật:

 + ………… lớn (TWTK có hệ thống tín hiệu thứ 2).

 + ………………………….. phù hợp, cho phép phát triển tiếng nói.

 + …………………………… linh hoạt giúp chế tạo và sử dụng công cụ lao động...

 ⇒ Có được khả năng tiến hóa …………: Di truyền tín hiệu thứ 2 (truyền đạt kinh nghiệm ...) → Xã hội ngày càng phát triển (từ công cụ bằng đá → sử dụng lửa → tạo quần áo → chăn nuôi, trồng trọt ... khoa học, công nghệ).

- Nhờ có tiến hóa văn hóa mà con người nhanh chóng trở thành loài ………………. …………, có ảnh hưởng nhiều đến ……………………… và có khả năng ………… ……………………… của chính mình.

-Trong vài thế kỉ qua với sự phát triển của khoa học và công nghệ ,thông qua học tập và trong đời sống, tuổi thọ gia tăng đáng kể từ thế hệ này mà không cần sự biến đổi thích nghi về thể chất (tiến hóa sinh học).

**🙦🙥🙦🙥🙦**